TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HS-ST
Ngày: 04-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quốc Hào

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lương Thị Hồng Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Lôi Vĩnh Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Đào Thị Thúy H, sinh năm 1995, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: số A Khóm B, phường C, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Thanh N, sinh năm 1978 và bà Lâm Thị T, sinh năm 1978; bị cáo có chồng Đào Hồng T, sinh năm 1989 (đã ly hôn) và con Đào Phú Q, sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 08/02/2018 đến ngày 10/02/2018 chuyển sang tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Cao Thái S, sinh năm 1995, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn D, sinh năm 1970 và bà Ngô Thị N, sinh năm 1970; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 08/02/2018 đến ngày 10/02/2018 chuyển sang tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Lê Thị A N, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

2. Anh Thái Trà V, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: số 16F khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

3. Anh Lê Minh P, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đào Thị Thúy H và Cao Thái S sống với nhau như vợ chồng tại nhà số A, khóm B, phường C, thành phố Trà Vinh. Bị cáo H bắt đầu thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ đầu tháng 11/2017, riêng bị cáo S bắt đầu tham gia thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng với bị cáo H vào khoảng tháng 12 năm 2017. Để có tiền tiêu xài, bị cáo H một mình đón xe khách tuyến Trà Vinh đi thành phố Hồ Chí Minh, khi đến khu vực bến xe Miền Tây thuộc quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh bị cáo gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rỏ địa chỉ), bị cáo hỏi mua ma túy tổng hợp (loại ma túy đá), mỗi lần bị cáo mua ma túy thấp nhất là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) và cao thất là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Khi mua được ma túy bị cáo đón xe khách về nhà số A, khóm B, phường C, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh để cất giấu.

Để thực hiện hành vi phạm tội hai bị cáo chủ động đến các tiệm game bắn cá trên địa bàn thành phố Trà Vinh, tìm các đối tượng sử dụng ma túy. Tại đây, bị cáo H giới thiệu ma túy và cho số điện thoại của bị cáo H cho các con nghiện biết, khi có nhu cầu sử dụng ma túy thì liên lạc điện thoại cho bị cáo, sau đó hai bị cáo sẽ trực tiếp mang ma túy đến điểm hẹn bán cho người sử dụng, đồng thời để tránh sự phát hiện của lực lượng Công an, hai bị cáo nhận tiền từ người mua trước, sau đó sẽ giao ma túy cho người mua cụ thể như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 ngày 07/02/2018, hai bị cáo đang ở nhà tại khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, thì đương sự Thái Trà V, sinh năm 1989, ngụ số 16F, khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, điện thoại cho bị cáo S hỏi mua 01 bịch ma túy với số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và V yêu cầu bị cáo S mang ma túy đến Nhà trọ "Hiệp Nguyên 2" thuộc khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, thì bị cáo S đồng ý. Khoảng 05 phút sau, đương sự Lê Minh P, sinh năm 1999, ngụ số 399, khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, điện thoại cho bị cáo S nhưng bị cáo H bắt máy, P hỏi mua 01 bịch ma túy với số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), bị cáo H đồng ý bán cho P và hẹn địa điểm giao ma túy trước quán karaoke 234 thuộc phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Sau khi thỏa thuận xong, bị cáo H vào phòng lấy ra một bịch ma túy đá đưa cho bị cáo S, sau đó bị cáo S lấy băng keo đen dán ma túy vào vùng bụng của mình,

rồi một mình điều khiển xe mô tô Sirius, biển kiểm soát 84L1- 406.63 đến nhà trọ "Hiệp Nguyên 2" để giao ma túy cho V nhưng vừa vào nhà trọ chưa kịp giao ma túy cho V thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật. Qua đó niêm phong và ký hiệu M1.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của hai bị cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh phát hiện thu giữ niêm phong các bịch ma túy và kí hiệu lần lượt từ M2,M3,M4.

Ngày 08/02/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh trưng cầu giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận số: 79/KLGĐ-PC54, ngày 10 tháng 02 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 (một) bịch nylon trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2629 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0764 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 37 (ba mươi bảy) bịch nylon trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 6,6398 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu vàng trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5016 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 03 (ba) đoạn ống nhựa màu xanh dương trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2524 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu trắng trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4612 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 03 (ba) đoạn ống nhựa màu đỏ trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2316 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 02 (hai) đoạn ống nhựa màu xanh đọt chuối trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1841 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu hồng trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0731 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 06 (sáu) bịch nylon trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M3) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,2108 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu hồng trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M3) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0721 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 02 (hai) đoạn ống nhựa màu xanh trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M3) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1595 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 12 (mười hai) bịch nylon trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M4) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,9349 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 03 (ba) đoạn ống nhựa màu xanh lơ trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M4) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2276 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 02 (hai) đoạn ống nhựa màu xanh đọt chuối trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M4) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1445 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 02 (hai) đoạn ống nhựa màu cam trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M4) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1383 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu hồng trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M4) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0814 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng trong phong bì được niêm phong (ký hiệu M4) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0862 gam, loại Methamphetamine.

Tổng trọng lượng 12,7384 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra hai bị cáo còn khai nhận đã bán ma túy tổng hợp (loại ma túy đá) cho rất nhiều người cụ thể như sau:

Hai bị cáo bán ma túy đá (ma túy tổng hợp) cho Lê Minh P, sinh năm 1999, ngụ: số 399, khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, rất nhiều lần nhưng hai bị cáo chỉ nhớ được một lần đầu vào tháng 02 năm 2018, không nhớ ngày, với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Tại quán karaoke 444 thuộc phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Hai bị cáo bán ma túy đá (ma túy tổng hợp) cho Thái Trà V, sinh năm 1989, ngụ: Số 16F khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, rất nhiều lần nhưng hai bị cáo chỉ nhớ được 05 lần gần đây, cụ thể như sau:

Lần 1: Bị cáo H trực tiếp bán cho Vinh 01 bịch ma túy vào khoảng 14 giờ ngày 23/01/2018 với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), trên đường Nguyễn

Đáng trước cửa ngân hàng Đông Á thuộc phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Lần 2: Bị cáo H trực tiếp bán cho Vinh 01 bịch ma túy vào khoảng 17 giờ ngày 29/01/2018 với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), trước nhà trọ Thúy Phượng thuộc phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Lần 3: Bị cáo S trực tiếp bán cho V và một người phụ nữ tên B khoảng 19 tuổi (không rỏ địa chỉ), vào khoảng 03 giờ ngày 30/01/2018 với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), tại khóm 3, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Lần 4: Bị cáo S trực tiếp bán cho V 01 bịch ma túy vào khoảng 03 giờ ngày 31/01/2018 với giá 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), trước quán cà phê Sao Đêm 3, đường Mậu Thân thuộc khóm 10, phường 9, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Lần 5: Hai bị cáo trực tiếp bán cho V 01 bịch ma túy vào khoảng 14 giờ ngày 02/02/2018 với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), trước nhà trọ Hiệp Nguyên 2 thuộc khóm 8, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Như vậy trong thời gian từ tháng 11/2017 đến khi bị bắt quả tang, bị cáo Đào Thị Thúy H đã trực tiếp bán ma túy cho các con nghiện 03 lần; bị cáo Cao Thái S đã trực tiếp bán ma túy cho các con nghiện 04 lần. Ngoài ra, hai bị cáo còn trực tiếp bán 01 lần cho đương sự V.

Trong quá trình điều tra hai bị cáo không nhớ bán ma túy bao nhiêu lần và thu lợi bất chính trong việc mua bán ma túy là bao nhiêu tiền.

Ngoài bán ma túy đá cho các đối tượng trên hai bị cáo H và S còn bán ma túy đá cho H, Huy A N và người phụ nữ tên B và rất nhiều người khác nhưng không rõ nhân thân, địa chỉ.

Đối với Thái Trà V và Lê Minh P đã có hành vi mua ma túy đá của hai bị cáo để sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh đã bàn giao cho Công an phường 7, xử phạt vi phạm hành chính bằng các hình thức như sau:

Xử phạt hành chính đối với Thái Trà V số tiền 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Xử phạt hành chính đối với Lê Minh P số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Đối với người đàn ông tên H, Huy A N và người phụ nữ tên B đã có hành vi sử dụng ma túy. Qua điều tra không rõ nhân thân, địa chỉ của các đối tượng trên, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh chưa tiến hành xử lý được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi bán ma túy cho bị cáo H, do bị cáo khai không rõ nhân thân, địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, không tiến hành xử lý được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về vật chứng: Đã thu giữ trong lúc bắt quả tang và đã tiến hành giám định niêm phong tạm giữ.

Tại Bản cáo trạng số 36/CT-VKSTP-HS ngày 22/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Đào Thị Thúy H và Cao Thái S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Đào Thị Thúy H và bị cáo Cao Thái S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như Bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của các bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b,c,i khoản 2 Điều 251; điểm r,s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Thị Thúy H từ 08 đến 09 năm tù. Xử phạt bị cáo Cao Thái S từ 07 đến 08 năm tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đào Thị Thúy H và bị cáo Cao Thái S đã khai nhận: Các bị cáo là đối tượng không nghề nghiệp, để có tiền tiêu xài. Vào cuối tháng 01/2018 bị cáo H đến Bến xe Miền Tây thuộc quận Bình Tân, Thành Phố Hồ Chí Minh, gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi hỏi mua 8.000.000 đồng ma túy tổng hợp (loại ma túy đá) đem về nhà cất giấu để bán lại cho các đối tượng nghiện. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/02/2018 khi nhận được điện thoại của Thái Trà V và Lê Minh P hỏi mua ma túy, bị cáo H lấy một bịch ma túy đưa cho bị cáo S đem đến nhà trọ "Hiệp Nguyên 2" để bán cho các đối tượng nghiện, nhưng chưa bán được thì bị Công an bắt quả tang cùng tang vật. Ngoài ra từ tháng 11/2017 các bị cáo bán ma túy cho Thái Trà V, Lê Minh P, Huy A N, tên H và nhiều đối tượng khác rất nhiều lần, nhưng không nhớ là ai và tiền thu lợi bất chính là bao nhiêu. Đồng thời bị cáo H khai nhận kể từ tháng 11/2017 đến ngày bị bắt H đến Bến xe Miền Tây mua ma túy tổng cộng 04 lần, mỗi lần số tiền thấp nhất là 3.000.000 đồng và cao nhất là 10.000.000 đồng. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đào Thị Thúy H và bị cáo Cao Thái S đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy

định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Đào Thị Thúy H và bị cáo Cao Thái S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, mà nó còn làm cho nhiều gia đình phải đổ vỡ hạnh phúc, nhà tan cửa nát. Ngoài ra nó còn là nguyên nhân làm phát sinh những căn bệnh thế kỷ và nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm. Trong vụ án này bị cáo Đào Thị Thúy H với vai trò chính là người trực tiếp đi mua ma túy đem về nhà cất giấu và hướng dẫn cho Sang biết đặt điểm và giá tiền tương ứng của từng bịch ma túy, khi có đối tượng nghiện hỏi mua thì bị cáo hoặc bị cáo S đem ma túy đi bán hoặc cả hai cùng đi bán, số tiền có được bị cáo H quản lý sử dụng và chi tiêu trong gia đình. Bị cáo S chỉ là người giúp sức và sống lệ thuộc vào bị cáo H. Do đó, cần xử lý nghiêm hơn so với bị cáo S.

Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến an ninh trật tự địa phương mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự. Nguyên nhân dẫn đến vi phạm là vì các bị cáo ham lợi chạy theo lợi nhuận, bất chấp pháp luật miễn sao có tiền tiêu xài là được, còn hậu quả xảy ra thế nào các bị cáo không màn đến. Nên cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo là cần thiết.

Tuy nhiên, các bị cáo mới phạm tội lần đầu; đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải và khai ra những lần phạm tội trước đây mà Cơ quan điều tra chưa phát hiện. Bị cáo H đang có con nhỏ, bị cáo S có tham gia nghĩa vụ quan sự vào năm 2014 với thời gian 02 năm 9 tháng. Là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r,s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Thái Trà V và Lê Minh P là đối tượng sử dụng ma túy. Mặc dù đã bị xử phạt hành chính, nhưng trước tòa hôm nay cũng cần phê phán nghiêm nhằm để răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng: 04 bao thư niêm phong mẫu vật hoàn trã số 79/M1, 79/M2, 79/M3, 79/M4 (bên trong chứa ma túy đá); tiền Việt Nam 200.000 đồng niêm phong ký hiệu T1, tiền Việt Nam 880.000 đồng niêm phong ký hiệu T2, tiền Việt Nam 330.000 đồng niêm phong ký hiệu T4; 01 điện thoại di động OPPO màu trắng kèm theo sim số 0927903775; 01 điện thoại hiệu NOKIA model: S7220 màu nâu trắng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng hồng model: GT-N7100, đã qua sử dụng; 01 máy tính bảng hiệu ASUS có chử intel inside màu đen bạc, đã qua sử dụng, nứt màn hình và hư hỏng nhiều chổ, 01 hộp vải màu đen có chấm đỏ có dây kéo, đã qua sử dụng; 01 cái quần jean loại nữ có

chữ Dely JEANS; 01 cái giỏ màu đỏ có chữ OH! YEAH!; 01 xe mô tô Sirius biển số 84L1-406.63 màu trắng đen, số khung: RLUE 1710HY161602, số máy: E3T6E237351; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang biển số 84L1-406.63 do Cao Thái S đứng tên chủ xe. Là tang vật chứng các bị cáo dùng vào việc phạm tội và mua bán trao đổi ma túy có được. Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy và sung quỹ nhà nước. Riêng số tiền 700.000 đồng được niêm phong ký hiệu T3 là của bị cáo S, không liên quan đến vụ án. Nghĩ nên trả lại cho bị cáo S.

[5] Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Thị Thúy H và bị cáo Cao Thái S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ: Điểm b,c,i khoản 2 Điều 251; điểm r,s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Thị Thúy H 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/02/2018.

Xử phạt bị cáo Cao Thái S 07 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/02/2018.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ: tiền Việt Nam 200.000 đồng niêm phong ký hiệu T1, tiền Việt Nam 880.000 đồng niêm phong ký hiệu T2, tiền Việt Nam 330.000 đồng niêm phong ký hiệu T4; 01 điện thoại di động OPPO màu trắng kèm theo sim số 0927903775; 01 điện thoại hiệu NOKIA model: S7220 màu nâu trắng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu trắng hồng model: GT-N7100, đã qua sử dụng; 01 máy tính bảng hiệu ASUS có chử intel inside màu đen bạc, đã qua sử dụng, nứt màn hình và hư hỏng nhiều chổ; 01 xe mô tô Sirius biển số 84L1-406.63 màu trắng đen, số khung: RLUE 1710HY161602, số máy: E3T6E237351; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang biển số 84L1-406.63 do Cao Thái Sang đứng tên. Tịch thu tiêu hủy: 04 bao thư niêm phong mẫu vật hoàn trả số 79/M1, 79/M2, 79/M3, 79/M4 (bên trong chứa ma túy đá) ngày 10/02/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 01 hộp vải màu đen có chấm đỏ có dây kéo, đã qua sử dụng; 01 cái quần jean loại nữ có chữ Dely JEANS; 01 cái giỏ màu đỏ có chữ OH! YEAH!. Trả lại cho bị cáo Cao Thái S tiền Việt Nam 700.000 đồng niêm phong ký hiệu T3.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ, CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Sỹ